

Số: 13/2023/QĐST-DS

Tiền Giang, ngày 10 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2020/TLST-DS ngày 20/10/2020 về việc tranh chấp “Quyền sử dụng đất”

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*\* Nguyên đơn:*

1/ **NGUYỄN THỊ N**, Sinh năm: 1961. ĐKHKT tại: 139/6 L, Phường 6, TP M, Tiền Giang.

2/ **NGUYỄN VĂN N1**, Sinh năm: 1962. ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3/ **NGUYỄN THỊ L**, Sinh năm: 1966. ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4/ **NGUYỄN XUÂN L1**, Sinh năm: 1970. ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

5/ **NGUYỄN THẾ N2**, Sinh năm: 1972. ĐKHKT tại: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn là ông: Ông Võ Trọng K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 7/11 P, Phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. (Theo giấy ủy quyền số 19077 ngày 18/11/2022)

*\* Bị đơn:*

1/ **NGUYỄN THỊ A**, Sinh năm: 1943.

ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ **TRẦN VĂN U**, Sinh năm: 1985.

ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của bà Anh, anh Út: Chị Nguyễn Thị Hương T, Sinh năm: 1982.

ĐKHKT tại: 156 ấp Phong Thuận, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

*\* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

1/ **NGUYỄN THỊ P**, Sinh năm: 1967.

ĐKHKT tại: Ấp Hưng, xã Nhị Bình, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ **TRẦN THỊ KIM T**, Sinh năm: 1990.

ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của bà P, chị T: Ông **TRẦN VĂN VŨ**, Sinh năm: 1980.

ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3/ **TRẦN VĂN H**, Sinh năm: 1976.

ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4/ **TRẦN VĂN V**, Sinh năm: 1980.

ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

5/ **TRẦN VŨ P**, Sinh năm: 1982.

ĐKHKT tại: Ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

6/ **NGUYỄN QUANG T**, Sinh năm: 1963.

Hộ Chiếu số: 524595131 cấp tại USA

Quốc tịch: Mỹ (USA)

ĐKHKT tại: 3108 W.WYOMING.AVE TAMPA-FLA-33611-USA.

ĐTLL: 8134100911(USA)

Đại diện theo ủy quyền là ông: Ông Võ Trọng K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: 7/11 P, Phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/ Giao căn nhà thờ kết cấu mái tôn, vách tường đá, trần nhà ốp la phong diện tích 108,3m<sup>2</sup> (theo đo đạc thực tế) nằm trong thửa đất 2725 tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang:

Hướng Bắc giáp thửa 3063 chiều dài 10,41m.

Hướng Nam có chiều dài 10,5m.

Hướng Đông giáp thửa 3063 có chiều ngang 10,30m.

Hướng Tây có chiều ngang 10,41m.

2/ Phần đất có diện tích 39,7m<sup>2</sup> nằm liền kề phía sau căn nhà thờ nằm trong thửa đất 2725 tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang:

Hướng Bắc có chiều dài 5,88m.

Hướng Nam có chiều dài 5,86m.

Hướng Đông có chiều ngang 6,82m.

Hướng Tây có chiều ngang 6,7m.

(Có sơ đồ kèm theo)

Cho ông Nguyễn Văn N quản lý; Các đương sự Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn N, Nguyễn Xuân L1, Nguyễn Thế N2, bà Nguyễn Thị A đồng đứng tên sở hữu căn nhà thờ và phần đất phía sau nhà thờ. Căn nhà thờ và phần phía sau nhà thờ sẽ phục vụ vào mục đích thờ cúng ông bà, cha mẹ các đồng sở hữu không được mua bán, trao đổi, tặng cho quyền sở hữu căn nhà thờ và phần đất trên dưới mọi hình thức.

Bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Xuân L1, Nguyễn Thế N, bà Nguyễn Thị A được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất đối với căn nhà thờ và phần diện tích đất nêu trên theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị A, bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Văn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị L, Nguyễn Xuân L1, Nguyễn Thế N phải chịu 25.733.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại 1.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho Nguyễn Thị N,

Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Xuân L1, Nguyễn Thế N theo các biên lai thu số 0001487, 0001488, 0001489, 0001490, 0001491 cùng ngày 19/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- CTHADS tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thanh Triều**